

Số: /KH-NTN

Hóc Môn, ngày tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi
giai đoạn 2021-2025

Trường tiểu học Nguyễn Thị Nuôi tọa lạc số 402 đường Tô Ký ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn thành phố Hồ Chí Minh. Trường được khởi công xây dựng vào ngày 22/12/2013 và thành lập theo quyết định số 5708/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn. Năm học 2014 – 2015 là năm học đầu tiên của trường với 14 lớp 1 và 468 học sinh.

Trường có tổng diện tích là 9562 m² với quy mô 1 trệt 3 tầng lầu gồm 35 phòng học, 9 phòng chức năng, diện tích sân chơi 4.628m² rộng rãi, thoáng mát đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi của học sinh.

Đội ngũ sư phạm có tinh thần đoàn kết cao, tinh thần trách nhiệm tốt, phấn đấu vì nhiệm vụ chung. Trường đã có Chi bộ Đảng độc lập, với số lượng Đảng viên là 17, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có năng lực tập hợp quần chúng. Các đoàn thể hoạt động tốt, hỗ trợ đắc lực cho mọi hoạt động của nhà trường. Nhà trường có một tập thể đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, năng động, sáng tạo trong giảng dạy.

Thực hiện thành công chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016 – 2021. Được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1, đảm bảo trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi là trường có chất lượng giáo dục tốt trong huyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Năm học 2020 – 2021, tuy trường còn nhiều khó khăn về nhân sự nhưng tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường quyết tâm xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo hướng hiện đại, tích cực từ năm 2021 – 2025.

I. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG VÀ BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng nhà trường

1.1.Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

* **Đội ngũ cán bộ quản lý:** 03, gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.
Về trình độ: 66,7% có trình độ Đại học, 33,3% trình độ là Thạc sĩ.

Lý luận chính trị: 100% đạt trung cấp lý luận chính trị

Tin học: 100% đạt trình độ công nghệ thông tin cơ bản trở lên.

Ngoại ngữ (Tiếng Anh): 66,7% đạt trình độ B (A2); 33,3% trình độ B1.

Đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. có khả năng lập kế hoạch trung hạn và ngắn hạn, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp có tính khả thi, sát thực tế; Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

*** Về đội ngũ giáo viên:** Tổng số giáo viên là 45. Trong đó, giáo viên dạy nhiều môn là 37/45 lớp học, 6 giáo viên Tiếng Anh, 01 giáo viên mỹ thuật, 01 giáo viên tin học.

Về trình độ: đại học là 37; cao đẳng là 07; Trung học sư phạm là 01.

Trung cấp lý luận chính trị: 8/45 (17,8%).

Trình độ chuyên môn chưa đảm bảo 100% đạt chuẩn từ đại học trở lên theo quy định.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

*** Về đội ngũ nhân viên:** Tổng số nhân viên là 2 người hợp đồng theo Nghị định 68 làm công tác phục vụ. Chưa có nhân viên biên chế về chức danh kế toán, văn thư, y tế, thư viện. Nhà trường đang hợp đồng khoán các chức danh trên.

1.2. Quy mô lớp, học sinh

Tổng số lớp: 45 lớp

Tổng số học sinh: 2055

Số học sinh trung bình/lớp là: 45,67 học sinh/ lớp được phân bổ như sau:

Khối	TS học sinh	Nữ	Học 2 buổi/ ngày		Học Tiếng Anh			Học Tin học	HS khuyết tật
			có bán trú	không bán trú	tăng cường	Đề án	Tích hợp		
Một	486	224	466	20	416		70		1
Hai	492	234	464	28	422		70	492	6
Ba	389	389	372	17	320		69	389	1
Bốn	364	364	347	17	303		61	364	1
Năm	324	324	296	28	270		54	324	
TC	2055	935	1945	110	416		324	1569	9

1.3. Cơ sở vật chất, nguồn kinh phí

Trường có tổng diện tích là 9562 m² được xây dựng với quy mô 1 tầng trệt 3 tầng lầu gồm 35 phòng học, 9 phòng chức năng, diện tích sân chơi 4.628m² rộng rãi, thoáng mát đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi của học sinh.

Tổng số phòng học : 35	Phòng hành chính : 1
Phòng thư viện : 1	Phòng truyền thống : 1
Phòng Thiết bị: 1	Hội trường : 1
Phòng y tế: 1	Phòng HT, PHT : 2
Phòng tin học và đa năng : 4	Phòng Âm nhạc : 1
Phòng Tiếng Anh : 2	Phòng Mỹ thuật : 1
Phòng lab : 1	Bàn ghế học sinh : 630
Nhà ăn: 1	Nhà xe GV: 1
Phòng ngủ GV nam: 1	Phòng ngủ GV nữ : 1
Kho : 7	Phòng họp GV : 1

144 máy vi tính phục vụ học môn tin học của học sinh.

4 bảng tương tác phục vụ học Tiếng Anh, Tin học của HS.

4 máy chiếu phục vụ học tập.

Cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, trang thiết bị dạy học cơ bản được cung cấp đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

Trang thiết bị dạy học: Có đủ đồ dùng dạy học tối thiểu; 3 bảng tương tác phục vụ dạy và học; có 144 máy vi tính phục vụ học tập của học sinh/ 3 phòng vi tính và 1 phòng đa năng. Có đủ máy chiếu, máy catset, ti vi được kết nối mạng phục vụ học tập của học sinh. Bàn ghế 2 chỗ ngồi đúng quy cách, phòng học thoáng mát, đủ ánh sáng.

Trang thiết bị văn phòng: bộ phận văn phòng được trang bị đủ máy tính, công cụ dụng cụ làm việc.

Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí của nhà trường bao gồm nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu sự nghiệp tại đơn vị. Nguồn kinh phí chỉ đáp ứng được chi cho con người và chi thường xuyên tại đơn vị; nguồn kinh phí để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy và học không đủ, chưa đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay. Nguồn thu dịch vụ đã được sử dụng nhưng không đủ đáp ứng kịp việc mua sắm trang thiết bị dạy học.

1.4 Chất lượng đào tạo (giai đoạn 2016-2020)

NỘI DUNG	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019 - 2020
Huy động trẻ ra lớp 1	100%	100%	100%	100%	100%
Tổng số HS:	972	1315	1670	2010	2036
HS đạt về phẩm chất	100%	100%	100%	100%	100%
HS đạt về năng lực	100%	100%	100%	100%	100%
Học sinh hoàn thành chương trình lớp học.	99%	99.4%	99.5%	99.6%	99,5%
Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học.	Chưa có	Chưa có	Chưa có	100%	100%
Hiệu suất đào tạo	Chưa có	Chưa có	Chưa có	99,4%	100%
* PHONG TRÀO CẤP HUYỆN					
Hùng biện tiếng Anh, sáng tác truyện Tiếng Anh cấp huyện				Tập thể: Giải Nhất. Cá nhân: 1 giải Nhất, 1 giải Ba.	1Giải Nhất, 1Khuyến khích giáo viên. 2 Khuyến khích học sinh
Giáo viên Viết chữ đẹp cấp Huyện:			Không tổ chức	5 giáo viên (1 khuyến khích)	8 giáo viên (1 giải Ba và 1 khuyến khích)
Giáo viên giỏi cấp Huyện:	2 GV giải Khuyến khích	Không tổ chức	3 GV đạt giải khuyến khích	Không tổ chức	7 giáo viên (1 giải Ba)
Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Huyện:	1 GVgiải Khuyến khích	Không tổ chức	1 GV đạt khuyến khích và 1 GV được công nhận.	Không tổ chức	Không tổ chức
HS đạt giải Toán Tiếng Việt trên Internet :	12hs (1 giải Ba)	19 HS (1 giải Ba, 1 khuyến khích)	Không tổ chức	Chưa công bố kết quả.	23 học sinh

HS đạt giải Toán Tiếng Anh trên Internet :	11 (1 giải Ba)	15 HS (1 giải Nhất, 1 khuyến khích)		Chưa công bố kết quả.	24 học sinh
HS đạt giải Olympic Tiếng Anh (IOE) :		2 HS (1 giải Nhì)	Không tổ chức	Chưa công bố kết quả.	28 học sinh
HS đạt Viết chữ đẹp cấp Huyện:	4hs	Không tổ chức	13 học sinh. (4 giải nhất, 1 giải nhì, 2 giải ba)	15 học sinh. (2 giải nhất, 2 giải nhì, 2 giải ba, 1 khuyến khích)	Không tổ chức
Nét vẽ xanh cấp Huyện	39	26	25 học sinh	34 học sinh	9 học sinh gồm (6 giải cá nhân và 1 giải tập thể)
* PHÒNG TRÀO CẤP THÀNH PHỐ					
Nét vẽ xanh cấp TP	2 (1 giải Ba, 1KK)	3 HS (1 giải Nhì, 2 khuyến khích)	2HS (2 giải Ba)	4 học sinh (1 giải Nhất, 3 khuyến khích)	6 học sinh 3 cá nhân: 1 Nhì, 1 Ba và 1 khuyến khích. 1 giải tập thể công nhận
HS đạt giải Toán Tiếng Việt trên Internet :			Không tổ chức	Không tổ chức	23 học sinh. Trong đó 3 học sinh được vinh danh top 10
HS đạt giải Toán Tiếng Anh trên Internet :			Không tổ chức	Không tổ chức	23 học sinh
HS đạt giải Olympic Tiếng Anh:			Không tổ chức	Không tổ chức	28 học sinh.

					Trong đó 1 học sinh được vinh danh top 10
Vẽ tranh áo dài, nhành cọ non				1 khuyến khích	1 giải Nhì
Mô hình Trường học xanh do Sở GDĐT tổ chức				Giải Tư	Giải Nhì
Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi đồng	1 học sinh	2 học sinh	2 học sinh	3 học sinh	1 học sinh
Hội thao chào mừng 20/11 (bơi lội)				Giải Nhì: 1 giáo viên	
* QUỐC GIA					
Kangaru Toán Quốc tế				2 giải top 10%	
Violymoic Toán Tiếng Anh				1 Huy chương Đồng	
Olympic Tiếng Anh					2 giải: 1 huy chương Đồng và 1 giải khuyến khích
Cấp Quốc tế				2 huy chương Bạc giải Robot trẻ tại Hàn Quốc	

2. Bối cảnh giáo dục địa phương

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy - Ủy ban Nhân dân huyện Hóc Môn và chính quyền địa phương xã Thới Tam Thôn. Đặc biệt là sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Hóc Môn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng nhà trường hoạt động theo hướng tiên tiến hiện đại.

Được sự phối hợp của chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục phát triển nhà trường. Sự đồng thuận và sự hỗ trợ nhiệt tình của cha mẹ học sinh.

Tình hình phát triển của một số trường Tiểu học trong huyện giúp nhà trường có cơ hội thuận lợi trong việc học tập và vận dụng những kinh nghiệm từ trường bạn để phát triển hoạt động giáo dục của nhà trường.

Đường Tô Ký phía trước trường được mở rộng, tạo thông thoáng cho xe lưu thông, phân 2 làn đường nên tránh được ùn tắc giao thông phía trước cổng trường. Hành lang trường, vỉa hè được xây dựng khang trang, trồng mảng xanh phía trước tạo cảnh quan thoáng, xanh - sạch – đẹp trước cổng trường.

2.1.2. Thách thức

Các trường cùng cấp học trên địa bàn huyện có nhiều bước tiến mạnh mẽ do có nhiều thâm niên hoạt động và bề dày thành tích. Trong khi đó, đội ngũ nhà giáo của trường trẻ, thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy đôi khi không đáp ứng kịp thời những vướng mắc của cha mẹ học sinh, tạo được niềm tin với cha mẹ học sinh là một thách thức không nhỏ.

Con đường Phạm Thị Giây phía trước sau trường nhỏ và thường xuyên ngập nước vào mùa mưa, sau các trận mưa lớn, làm ảnh hưởng đến việc di chuyển đến trường của học sinh.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh

Cơ sở vật chất khang trang, sạch sẽ, thoáng mát, các trang thiết bị dạy học hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong dạy học cũng như giáo dục toàn diện cho học sinh.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy của Trường khá đầy đủ, đảm bảo thực hiện giảng dạy đủ các môn Tiếng Anh, tin học.

Đội ngũ cán bộ quản lý tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Năng lực chuyên môn tốt, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị đạo đức nghề nghiệp. Đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm, có tinh thần học hỏi, cầu tiến, trách nhiệm cao trong công tác.

Đội ngũ nhà giáo tuy mới ta trường, chưa có nhiều kinh nghiệm nhưng rất nhiệt tình, năng động, sáng tạo trong công tác giảng dạy, tận tâm với nghề, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và chất lượng giáo dục học sinh.

2.2.2. Điểm yếu

Đội ngũ nhà giáo trẻ, đa số đang trong thời gian tập sự và hợp đồng thỉnh giảng, chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy nên một phần ảnh hưởng đến hiệu quả công tác.

Nhân sự của trường còn thiếu nhiều không đáp ứng nhu cầu sự phát triển số lượng lớp học, tình trạng này kéo dài làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục tại đơn vị.

Xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Giáo dục học sinh không chỉ phụ thuộc nhà trường mà là trách nhiệm giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

Sĩ số học sinh cao (47 học sinh/ lớp), hạn chế việc đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục của trường.

Lộ trình giảm sĩ số học sinh, giảm số lớp còn hạn chế, chưa đạt yêu cầu về số lớp, số học sinh trên lớp theo chuẩn.

Trong địa bàn thu nhận học sinh, vẫn còn một số học sinh chưa được cha mẹ quan tâm trong việc học do hoàn cảnh gia đình khó khăn cha mẹ đi làm ăn xa, giao khoán con ông bà chăm lo hoặc gia đình thuộc diện lưu trú nên chỗ ở không ổn định, việc liên lạc giữa nhà trường và gia đình chưa phối hợp tốt.

3. Các vấn đề chiến lược giai đoạn 2015 – 2020 đã đạt

3.1. Danh mục các vấn đề

Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi đã tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình và khẳng định chất lượng giáo dục của nhà trường đối với địa phương.

Đạt kiểm định chất lượng mức độ 1 năm học 2019 - 2020.

Đơn vị đạt tập thể Lao động xuất sắc 3 năm liên lục và 2 lần nhận cờ thi đua Thành phố.

Do có sự đầu tư về chuyên môn nên chất lượng học sinh luôn ổn định ở mức cao, phong trào văn thể mỹ có nhiều học sinh đạt giải cấp huyện và cấp thành phố. Chất lượng giảng dạy các môn học, câu lạc bộ STEM cũng đạt được kết quả cao, có học sinh đạt cấp thành phố, cấp quốc gia và cấp quốc tế.

Tuy nhiên, trong giai đoạn 2015 – 2020, trường vẫn chưa thực hiện đúng lộ trình và chỉ tiêu đề ra về đội ngũ nhà giáo và giảm sĩ số học sinh, đảm bảo số lớp theo quy quy định.

3.2. Nguyên nhân của vấn đề

Tuy hằng năm, ban giám hiệu nhà trường có tham mưu phòng Giáo dục và Đào tạo giảm sĩ số học sinh cho trường nhưng do áp lực số lương dân cư trên địa bàn trường thu nhận đông, công tác điều tra tuyển sinh của địa phương không chặt chẽ nên số lượng học sinh vượt số với chỉ tiêu đề ra nhiều.

Giai đoạn 2015 – 2020, trường mới thành lập, số học sinh, số lớp học được cuốn chiếu hằng năm nên chưa ổn định, chỉ tiêu biên chế tuy được giao nhưng không đáp ứng kịp thời với số lượng lớp học tăng theo từng năm học nên đội ngũ nhà giáo thiếu nhiều so với quy định. Trường đều phải hợp đồng giáo viên mới ra trường giảng dạy.

3.3. Các vấn đề ưu tiên giải quyết trước

Xây dựng lộ trình nhằm giảm sĩ số học sinh của lớp và giảm số lớp học. Trả các phòng chức năng về đúng với phòng học bộ môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị.

Xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu về số lượng đội ngũ. Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và nhân viên theo đúng định mức tiêu chuẩn về trình độ trong giai đoạn hiện nay. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Quan tâm việc cử cán bộ, giáo viên trong quy hoạch quản lý học các lớp cao học chuyên ngành, lớp nghiệp vụ quản lý giáo dục và Cao cấp chính trị.

Thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đổi mới giảng dạy theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

Quan tâm công tác xã hội hoá giáo dục, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ học sinh học tập tốt hơn.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn: Là một trong những trường có chất lượng giáo dục tốt trong huyện. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mệnh: Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

3. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường: Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi luôn đổi mới chính mình, luôn trau dồi phẩm chất tri thức và sẽ trở thành những con người mới với nguyên tắc nền tảng và bền vững:

Đổi mới
Sáng tạo
Hội nhập
Phát triển.

4. Phương châm hành động: “Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng mô hình trường tiên tiến hiện đại, môi trường học thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025, Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

Đạt kiểm định chất lượng mức độ 1.

Chất lượng giáo dục của nhà trường được khẳng định.

Đơn vị đạt tập thể Lao động xuất sắc

Nhận bằng khen thủ tướng chính phủ.

Mục tiêu ngắn hạn: Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị. Có đủ số lượng nhân sự về giáo viên, nhân viên để đưa hoạt động nhà trường đi vào ổn định.

Mục tiêu trung hạn: Duy trì bền vững chất lượng giáo dục của đơn vị; 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo quy định trở lên; đến năm 2023 duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1; từng bước xây dựng trường tiên tiến hiện đại.

Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025, tiếp tục duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 1 và phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường tiên tiến hiện đại.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, cơ cấu; có phẩm chất chính trị, có phong cách sư phạm mẫu mực, có năng lực chuyên môn cao, có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ đoàn kết, tâm huyết, gắn bó và có quyết tâm cao trong xây dựng, phát triển nhà trường, có tinh thần hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ từng giai đoạn, từng năm nhằm nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Chú trọng đào tạo nâng chuẩn; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng.

Kiểm toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ giáo viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường Tiểu học.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ giáo viên có thành tích xuất sắc.

2. Đổi mới dạy học, nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, giáo dục học sinh

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh; Đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, dạy học bằng hoạt động trải nghiệm, gắn với việc thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống; ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm hơn đến từng em học sinh.

Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phát huy trong các hội thi. Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực nhận thức kết quả học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh mô hình thư viện xanh, thân thiện, thực hiện tốt việc sử dụng sách, tài liệu tham khảo trong trường phổ thông theo đúng quy định. Sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục và các môn nghệ thuật; tổ chức cho học sinh tham gia luyện tập các môn thể thao, học cách sử dụng các nhạc cụ và các hoạt động nghệ thuật khác. Tổ chức các câu lạc bộ Thể dục thể thao, văn nghệ, nghệ thuật, câu lạc bộ Robotics... để cho học sinh tham gia sinh hoạt. Đẩy mạnh các hoạt động phong trào giáo dục ngoài giờ lên lớp như vẽ tranh Nét vẽ xanh, giáo dục môi trường, an toàn giao thông, Olympic, Violympic, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng... gắn với các hoạt động ngoại khóa, việc sinh hoạt câu lạc bộ buổi thứ hai. Tiếp tục đưa Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường như trò chơi dân gian, âm nhạc dân tộc, các hoạt động thể dục thể thao gắn với bản sắc dân tộc.

Xây dựng môi trường học hiện đại “Môi trường thân thiện, học sinh tích cực, năng động, sáng tạo” để học sinh phát huy tốt sự tích cực, năng động, sáng tạo, có kiến thức, kỹ năng, khả năng vận dụng và thích ứng tốt vào môi trường học tập và sinh hoạt khác.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học.

Định kỳ rà soát, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

Từng bước trang bị cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chuẩn của trường tiên tiến hiện đại.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh đáp

ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Giữ vững danh hiệu “Trường học xanh”, Công sở “An toàn, văn minh, sạch đẹp”, nhà vệ sinh xanh – sạch – đẹp. Đa dạng trang trí phòng học, góc sản phẩm của học sinh. Thay các nội quy bằng những lời động viên, chia sẻ, khuyến khích để tạo môi trường thân thiện.

Tiếp tục đầu tư các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet và cổng thông tin điện tử.

Thường xuyên rà soát đổi chiều theo chuẩn cơ sở vật chất đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các trang thiết bị giảng dạy, phương tiện làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập để phục vụ hoạt động và thực hiện hồ sơ thẩm định trường tiên tiến hiện đại.

4. Nguồn lực tài chính

Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, và minh bạch các nguồn thu, chi.

Tuyên truyền, vận động phụ huynh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Lập kế hoạch tài trợ cho hoạt động giáo dục nhằm phát huy vai trò của cha mẹ học sinh trong công tác xã hội hóa, chăm lo học sinh.

Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ cấp học bổng, tạo điều kiện cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó.

5. Hệ thống thông tin

Hiện đại và khai thác có hiệu quả website của Trường trên cổng thông tin điện tử. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học. Đẩy mạnh công tác nâng cấp và cải thiện trang thiết bị phục vụ công tác dạy học tin học ở đơn vị, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận nội dung chương trình tin học theo kịp sự phát triển về Công nghệ thông tin.

- Tham dự các chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia hội thi giáo viên sáng tạo trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng cáp quang và Internet.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

6. Quan hệ cộng đồng

Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc giáo dục học sinh, thúc đẩy quá trình phát triển nhân cách của trẻ, định hướng các giá trị tốt đẹp của nhân cách.

Sự phối hợp gia đình, nhà trường, xã hội diễn ra dưới nhiều hình thức. Tất cả các lực lượng giáo dục trên phải phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động tạo ra những mối quan hệ phối hợp vì mục tiêu giáo dục đào tạo thế hệ trẻ thành những người công dân hữu ích cho đất nước.

7. Lãnh đạo và quản lý

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý: thực hiện việc phân cấp quản lý và giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học” với sự hướng dẫn, chỉ đạo của ngành.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, ... Phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,....

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua hiệu quả công tác và chuẩn nghề, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ giáo viên có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên đầu đàn, cán bộ giáo viên trẻ, có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến, triển khai kế hoạch, hoàn thiện cơ cấu tổ chức

Kế hoạch phát triển giáo dục trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi giai đoạn 2021 - 2026 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, viên chức nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Niêm yết công khai Kế hoạch chiến lược tại bản tin trường.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình và các hoạt động cần thực hiện, kết quả cần đạt, ...

* Giai đoạn 1: Từ năm 2021– 2022: Đảm bảo đủ về số lượng về đội ngũ nhân sự theo quy định. Tăng cường cơ sở vật chất từng bước đáp ứng nhu cầu giảng dạy theo hướng hiện đại. Giữ vững chất lượng giáo dục của đơn vị, đầu tư chất lượng mũi nhọn.

* Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2024: Chất lượng giáo dục của nhà trường được khẳng định. Thực hiện giai đoạn đầu xây dựng trường tiên tiến hiện đại.

* Giai đoạn 3: Từ năm 2024 – 2025: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường trường tiên tiến hiện đại.

3. Chỉ đạo, phân công thực hiện

Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, viên chức nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và

đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

Tổ trưởng chuyên môn: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ. Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

Giáo viên, viên chức: Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường: Hằng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

Ban đại diện cha mẹ học sinh: cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường. Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- CB, GV, NV;
- Ban ĐD CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

.....
.....
.....
.....